

VIỆT NAM

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
VN30					889.0	889.0	890.3	883.9	887.1	
VN30F1909	9/19/2019	15	54,121	21,280	883.1	884.4	887.3	882.8	887.0	-0.1
VN30F1910	10/17/2019	43	200	891	884.0	884.2	885.9	883.0	885.7	-1.4
VN30F1912	12/19/2019	106	129	459	883.5	881.0	887.5	881.0	887.5	0.4
VN30F2003	3/19/2020	197	60	72	881.1	880.7	884.9	880.7	884.9	-2.2

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 04/09/2019 Thông báo lãi suất của Ngân hàng trung Ương Canada
- 04/09/2019 Ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 CTCP Sữa Việt Nam Vinamilk, tỷ lệ 20%
- 05/09/2019 Chỉ số hàng tồn kho dầu thô của Mỹ
- 06/09/2019 FTSE Russell công bố danh mục FTSE Vietnam Index Series
- 11/09/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 12/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương châu Âu
- 13/09/2019 VanEck Vectors® Vietnam ETF công bố danh mục MVIS® Vietnam Index
- 17/09/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)

NHẬN ĐỊNH

Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng tương lai VN30F1909 đóng cửa tăng gần 4 điểm so với mức tham chiếu, chỉ thấp hơn 0.12 điểm so với chỉ số cơ sở mặc dù VN30 không thể giữ được sắc xanh. Theo chúng tôi nghĩ, với việc khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp, rất có thể nhiều vị thế bán được đóng vì giới đầu cơ nhận thấy áp lực bán trên thị trường không quá mạnh ngay cả khi thị trường quốc tế đêm qua quay đầu giảm điểm. Thay vào đó, lực chờ mua khi chỉ số VN30 điều chỉnh về sát vùng đáy cũ gần nhất (phiên ngày 29/08) khá chủ động, điều này khiến họ nghĩ thị trường nhiều khả năng sẽ phục hồi hơn là việc sụt giảm mạnh.

Trong ngắn hạn, tâm lý chung vẫn đang thận trọng chờ đợi thông tin. Tuy nhiên, phần lớn cổ phiếu trong danh mục nhìn chung vẫn giữ giá trong bối cảnh các thị trường quốc tế đang bất ổn. Nhóm cổ phiếu VHM, VNM, BID và TCB đang bắt đầu thể hiện sự chủ động, điều này có thể kích thích dòng tiền đầu cơ tham gia mua các cổ phiếu này. Bên cạnh VCB, SSI, MBB, VRE, VPB đang được kỳ vọng sẽ phục hồi trở lại tại vùng hỗ trợ hiện tại. Nhóm cổ phiếu yếu tác động mạnh đến chỉ số vẫn bao gồm HPG, CTG. Do vậy, chúng tôi chưa thấy sức ép nào đáng kể khiến VN30 xảy ra sự sụt giảm mạnh. Thay vào đó, kịch bản tiếp tục tích lũy và có thể sẽ phục hồi khi thị trường quốc tế ổn định được đánh giá cao hơn. Giá hợp đồng VN30F1909 vẫn đang dao động trong biên độ 880 – 890 điểm. Chiến lược giao dịch hợp đồng tương lai trong ngày vẫn nên ưu tiên mở vị thế mua khi giá điều chỉnh sẽ an toàn hơn. Hoặc nếu giá hợp đồng tương lai vượt ra khỏi vùng 890 điểm, nhà đầu tư có thể mở vị thế Long theo xu hướng.

GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

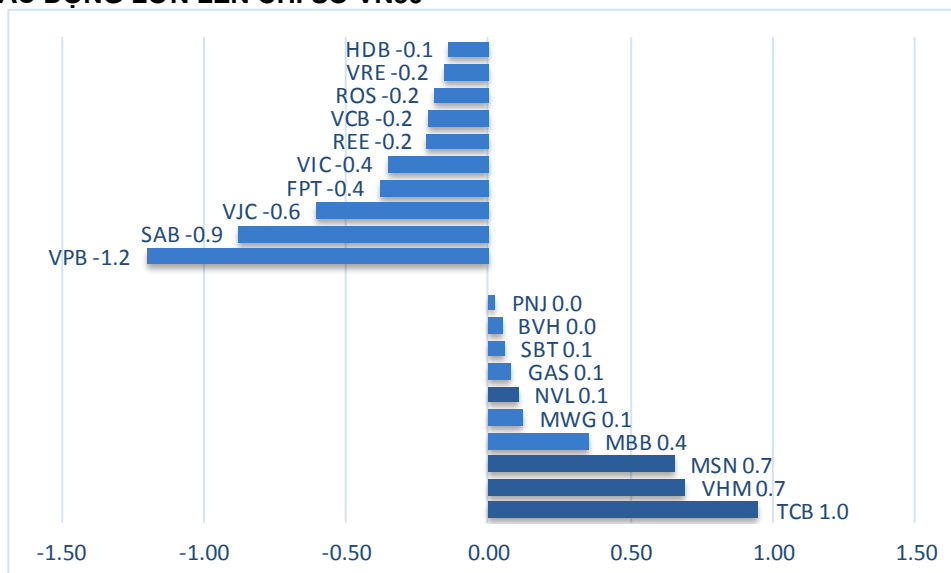
Ngày	VN30F1909	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/4/2019	887.0	54,121	21,280
9/3/2019	883.1	36,193	19,246
8/30/2019	886.0	51,742	16,397
8/29/2019	884.6	57,785	19,031
8/28/2019	880.9	74,245	19,477
8/27/2019	881.0	60,811	18,008
8/26/2019	885.5	76,157	19,325
8/23/2019	887.8	52,534	17,851
8/22/2019	886.6	64,722	22,315
8/21/2019	887.3	82,747	20,759

Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/4/2019	885.7	200	891
9/3/2019	884.0	287	853
8/30/2019	885.0	342	735
8/29/2019	882.8	359	688
8/28/2019	879.7	265	592
8/27/2019	878.9	383	550
8/26/2019	882.2	430	455
8/23/2019	884.6	216	368
8/22/2019	884.8	390	425
8/21/2019	884.9	402	265

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/4/2019	887.5	129	459
9/3/2019	883.5	53	454
8/30/2019	883.5	42	445
8/29/2019	881.7	32	456
8/28/2019	879.1	42	451
8/27/2019	878.3	37	437
8/26/2019	881.1	99	435
8/23/2019	884.0	58	433
8/22/2019	886.8	89	412
8/21/2019	885.5	121	371

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/4/2019	884.9	60	72
9/3/2019	881.1	25	94
8/30/2019	885.0	45	99
8/29/2019	881.5	21	102
8/28/2019	879.6	24	93
8/27/2019	878.0	23	87
8/26/2019	882.0	54	78
8/23/2019	883.8	22	70
8/22/2019	884.8	21	68
8/21/2019	883.4	25	61

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	131,962.4	1.0	35.4	26.7	18.5	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	7,011.6	0.6	5.1	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	74,468.1	0.9	33.5	0.0	13.6	1.0
4	BVH	Bảo hiểm	53,267.4	0.8	9.7	23.4	50.5	3.5
5	DPM	Hóa chất	5,341.7	0.3	3.5	29.5	16.0	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,715.9	2.8	0.4	0.0	38.8	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	36,084.3	4.5	88.8	0.0	12.2	2.7
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	192,160.6	1.5	23.5	45.3	16.6	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	8,403.0	1.2	25.0	0.0	15.0	1.4
10	HDB	Ngân hàng	25,064.5	2.8	25.0	5.5	8.8	1.6
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	59,639.2	5.6	126.6	11.3	7.8	1.4
12	MBB	Ngân hàng	48,608.2	4.6	75.3	0.0	7.2	1.4
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	87,671.0	5.5	19.1	8.6	22.7	2.8
14	MWG	Bán lẻ	52,192.7	5.3	56.4	0.0	14.9	5.0
15	NVL	Bất động sản	57,966.8	3.6	27.7	31.2	17.4	2.9
16	PNJ	Trang sức	18,370.0	2.3	35.8	0.0	17.5	4.5
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,161.8	1.0	20.1	0.0	6.8	1.2
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	14,927.8	0.7	296.6	46.5	73.3	2.5
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	168,977.6	2.9	17.5	36.6	39.1	9.6
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	8,743.6	0.7	17.3	94.1	30.7	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,872.4	1.0	13.3	42.2	10.7	1.2
22	STB	Ngân hàng	18,307.1	2.7	29.0	10.6	8.4	0.7
23	TCB	Ngân hàng	75,876.0	7.7	42.9	0.0	8.6	1.4
24	VCB	Ngân hàng	286,696.2	3.6	40.7	6.1	16.3	3.8
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	298,106.7	4.9	76.1	33.9	19.8	6.9
26	VIC	Bất động sản	409,542.5	8.1	47.3	21.6	74.5	5.0
27	VJC	Du lịch & Giải trí	68,308.6	5.5	41.5	11.4	13.2	5.0
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	215,582.6	9.8	50.1	41.0	22.7	7.6
29	VPB	Ngân hàng	48,643.6	5.4	26.6	0.0	6.6	1.3
30	VRE	Bất động sản	79,179.8	2.4	46.0	16.8	32.9	2.8

Nguồn: Bloomberg 9/4/2019

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>